TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ YÊN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2024/HS-ST
Ngày 26-11-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Bống – Cán bộ giáo viên hưu trí.

Bà Đinh Thị Minh Thúy – Cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Thuỳ Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2024; Quyết định hoãn số 01/2004/HSST-QĐ đối với bị cáo:

Khổng Ngọc T (tên gọi khác: không), sinh ngày 28 tháng 9 năm 1980 tại huyện SL, tỉnh VP; nơi ĐKHKTT: Thôn NX, xã CP, huyện SL, tỉnh VP; tạm trú và chỗ ở hiện nay: Bản NL, xã HK, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Đảng phái: Là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam (Bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo Quyết định số: 16–QĐ/UBKTHU ngày 11/10/2024 của Ủy ban kiểm tra Huyện uỷ SL, tỉnh VP); quốc tịch: Việt Nam; con ông Khổng Ngọc P, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1957; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị K, sinh năm: 1982 và 01 con sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/7/2024 đến nay - Có mặt.

* *Bị hại:* Chị Lường Thị V, sinh năm 1974 (Đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Ông Lường Duy A, sinh năm 1948, nơi cư trú: Bản CM, xã GP, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, (*Bố của bị hại*) - Vắng mặt.

+ Bà Lường Thị E, sinh năm 1947, nơi cư trú: Bản CM, xã GP, huyện Phù

Yên, tỉnh Sơn La, (*Mẹ của bị hại*) - Vắng mặt.

+ Anh Đinh Văn B, sinh năm 1969, nơi cư trú: Bản CM, xã GP, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, (*Chồng của bị hại*) - Vắng mặt.

+ Anh Đinh Văn C, sinh năm 2003, nơi cư trú: Bản CM, xã GP, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, (*Con của bị hại*) - Vắng mặt.

+ Cháu Đinh Văn D, sinh năm 2013, nơi cư trú: Bản CM, xã GP, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, (*Con của bị hại*) - Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của cháu Đinh Văn D: Anh Đinh Văn B, sinh năm 1969; nơi cư trú: Bản CM, xã GP, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La - Vắng mặt.

* *Bị hại:* Cháu Đinh Công E, sinh ngày 03/11/2006; nơi cư trú: Bản CM, xã GP, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La - Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Đinh Thị N, sinh năm 1984, nơi cư trú: Bản CM, xã GP, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, (M*ẹ của bị hại*) - Vắng mặt.

Người đại diện theo uỷ quyền của chị Đinh Thị N: Anh Đinh Công G, sinh năm 2004, nơi cư trú: Bản CM, xã GP, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La - Vắng mặt.

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

- Anh Đinh Văn B, sinh năm 1969; nơi cư trú: Bản CM, xã GP, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La - Vắng mặt.

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1982; nơi ĐKHKTT: Thôn NX, xã CP, huyện SL, tỉnh VP; nơi tạm trú và cư trú: Bản NL, xã HK, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La – Có mặt.

- Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1957; nơi cư trú: Thôn NX, xã CP, huyện SL, tỉnh VP - Vắng mặt.

- Chị Lường Thị V, sinh năm 1985; nơi cư trú: Tổ X, Phường QT, Thành phố SL, tỉnh Sơn La - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 26/05/2024, Khổng Ngọc T ăn cơm tối một mình tại nhà và có sử dụng rượu, bia. Sau đó, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 30Z7-3968 đi từ khu tập thể Trại Giam Yên Hạ đến cửa hàng xăng dầu 288 thuộc địa phận bản Trò 2, xã HK, huyện Phù Yên để mua xăng. Sau khi mua xăng, T điều khiển xe quay về khu tập thể. Khi đi đến Km 382+500 Quốc Lộ 37, thuộc địa phận bản Trò 1, xã HK, huyện Phù Yên, T đã điều khiển xe mô tô đi sang phần đường bên trái với mục đích rẽ vào đường tỉnh lộ 114 để về khu tập thể Trại giam Yên Hạ, xe không có tín hiệu xin nhường đường, đi được khoảng 40m thì xe của T đâm vào bên phải xe mô tô biển kiểm soát: 26H2-6805 do chị Lường Thị V điều khiển, chở phía sau là cháu Đinh Công E đi theo hướng xã HK đi Thị trấn Phù Yên làm cả 02 xe mô tô và người bị đổ trên mặt đường. Hậu quả chị Lường Thị

V được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện Phù Yên; đến 22 giờ 40 phút cùng ngày, chị V tử vong. Đinh Công E, Khổng Ngọc T bị thương và được điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện Phù Yên.

Sau khi xảy ra tai nạn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã tiếp nhận tin báo, phối hợp với cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám phương tiện, cụ thể:

* Kết quả khám nghiệm hiện trường chung hồi 23 giờ 00 phút ngày 26/5/2024: Đoạn đường nơi xảy ra vụ tai nạn tại KM 382 + 50 Quốc lộ 37 thuộc địa phận bản Trò 1, xã HK, huyện Phù Yên. Đoạn đường thẳng, bằng phẳng, mặt đường được dải nhựa áp phan, ở giữa là vạch kẻ đường sơn màu vàng đứt quãng phân chia thành 02 làn đường đi và về. Mặt đường rộng 5,8m, phần đường bên trái hướng thị trấn Phù Yên đi xã HK rộng 2,75m, tiếp giáp với phần đường bên trái là phần lề đường rộng 2,4m. Mở rộng hiện trường về hướng thị trấn Phù Yên là biển báo hiệu hết khu vực đông dân cư được đặt tại lề đường bên phải theo hướng thị trấn Phù Yên đi xã HK. Điểm mốc được xác định là tâm đỉnh cọc sắt có ký hiệu H5/382.

Tại hiện trường phát hiện 05 vị trí:

+ Vị trí số 01: Xe mô tô biển kiểm soát 30Z7-3968.

+ Vị trí số 02: Các mảnh nhựa vỡ.

+ Vị trí số 03: Xe mô tô biển kiểm soát 26H2-6805.

+ Vị trí số 04: Vết cày trượt.

+ Vị trí số 05: Vết máu.

- Hiện trường cụ thể: Quy trình khám nghiệm theo phương pháp cuốn chiếu hướng từ thị trấn Phù Yên đi xã HK, lấy mép đường bên trái làm chuẩn.

Vị trí số 01: Trên mặt phần đường bên trái phát hiện 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn đen trắng biển kiểm soát 30Z7-3968 đang ở tư thế nằm nghiêng bên trái, đầu xe hướng đi HK, đuôi xe hướng thị trấn Phù Yên, tâm trục trước bên trái cách mép đường 1,2m và cách điểm mốc đã được xác định là 48,3m, tâm trục sau bên trái cách mép đường 1,25m.

Vị trí số 02: Trên mặt phần đường bên trái và bên phải phát hiện các mảnh nhựa vỡ trên diện 2,8 x 2,1m; tâm vết cách mép đường 2m, cách tâm trục trước của xe mô tô tại vị trí số 01 là 0,7m.

Vị trí số 03: Trên mặt phần đường bên phải và bên trái phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda sơn màu xanh, biển kiểm soát: 26H2-6805 đang ở tư thế dựng chân chống cạnh, đầu xe quay hướng Phù Yên, đuôi xe quay hướng xã HK. Tâm trục trước cách mép đường 2,55m, cách tâm vết ở vị trí số 02 là 0,6m, tâm trục sau bên phải cách mép đường 03m.

Vị trí số 04: Trên mặt phần đường bên phải phát hiện 01 vết cày trượt không rõ hình có kích thước 0,05 x 0,01m, đầu vết hướng từ mép đường bên phải sang mép đường bên trái cách mép đường 2,9m, cách tâm trục sau bên trái xe mô

tô tại vị trí số 03 là 0,58m; cuối vết cách mép đường 2,92m. Trên bề mặt của vết có bám dính lớp bột trắng đẩy dồn từ mép đường bên trái sang phải.

Vị trí số 05: Trên mặt phần đường bên phải phát hiện 01 vết máu không rõ hình có kích thước 1,48 x 01m, tâm vết cách mép đường 4,3m, cách tâm cuối vết cày trượt tại vị trí số 04 là 1,4m.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã phối hợp với cơ quan có liên quan tiến hành xác định nồng độ cồn đối với người điều khiển phương tiện, kết quả đo nồng độ cồn của Khổng Ngọc T vào hồi 22 giờ 52 phút ngày 26/5/2024 tại Bệnh viện đa khoa huyện Phù Yên là: 0,785mg/lít khí thở.

Quá trình khám nghiệm, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Phù Yên đã tạm giữ: 01 (*một*) xe mô tô nhãn hiệu HONDA biển số 26H2-6805, màu xanh, số khung 713148, số máy 0713264, xe cũ đã qua sử dụng; 01 (*một*) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA biển số 30Z7-3968 màu trắng bạc, số khung 214112, số máy 214094, xe cũ đã qua sử dụng; 19 (*mười chín)* mảnh nhựa vỡ có kích thước khác nhau.

* Khám nghiệm tử thi: Vào hội 02 giờ 05 phút ngày 27/5/2024 tiến hành khám nghiệm tử thi được xác định là Lường Thị V, sinh năm 1974, nơi cư trú: bản CM, xã GP, huyện Phù Yên.

Tử thi đang trong thời kỳ khô lạnh, chưa co cứng; hoen tử thi xuất hiện mặt sau cơ thể màu đỏ sẫm đã cố định. Đầu: Trán phải ngang cung lông mày phải có 01 vết thương rách da để lộ xương trán, kích thước 08 x 4,5cm. Sờ nắn thấy gãy xương gò má phải, gãy xương hàm trên, gãy xương chính mũi. 1/3 dưới ngoài cẳng tay phải có 02 vết sây xước da, kích thước 02 x 01cm. Cổ, ngực không phát hiện tổn thương. Bờ dưới xương bánh chè chân phải có vết thương 4 x 2,5cm, sờ nắn thấy vỡ xương bánh chè chân phải. Mặt trong 1/3 dưới cẳng chân phải có vết sây xước da kích thước 02 x 0,5cm. Rạch rộng vết thương vùng trán phải thấy tổ chức dưới da đầu bầm dập tụ máu, xương trán phải vỡ phức tạp thành nhiều mảnh, có nhiều máu từ sọ chảy ra ngoài qua vết vỡ.

Ngày 26/5/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên ra Quyết định trưng cầu giám định số 200/QĐ-CQCSĐT-ĐTTH, trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La, giám định nguyên nhân chết của tử thi Lường Thị V.

Tại Bản Kết luận giám định tử thi số 42/KLTTCT-TTPY ngày 24/6/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La kết luận: "*Chấn thương sọ não kín, vỡ xương trán, tụ máu nội sọ do va đập là nguyên nhân gây tử vong*".

* Khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông đường bộ vào hồi 14 giờ 00 phút, ngày 29/5/2024:

- Khám xe mô tô biển kiểm soát 30Z7-3968: Phát hiện toàn bộ phần ốp nhựa phía trên đèn chiếu sáng, yếm xe bên phải, chắn bùn trước bị vỡ rơi rời chỉ còn bắt lại với thân xe phần núm nhựa và ốc bắt giữ; toàn bộ cụm đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu phía trên bị vỡ rơi rời; ống trục tay lái, ống giảm xóc phía trước bị cong gập, mắc cố định thiều từ trái sang phải, bánh xe vuông góc với thân xe; tại

mặt bên phải của lớp trước có vết trượt xước làm mòn lớp cao su trên diện rộng (04x15) cm theo chiều từ ngoài vào trong; phần mặt trong cánh yếm, mặt trước thân máy có bám dính chất màu nâu dạng loang chảy (máu); bàn đạp chân phanh bị cong gập theo chiều từ trước ra sau khỏi vị trí ban đầu 35cm; đầu thanh kim loại bàn đạp để chân phía trước bên trái có vết sây xước làm mài mòn đầu kim loại bề mặt bám dính chất màu trắng (bột đá) kích thước 1,5x0,8cm theo chiều từ trước ra sau.

- Khám xe mô tô biển kiểm soát 26H2-6805: Phát hiện cụm đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu chuyên hướng phía trước bị rơi khỏi vị trí ban đầu, được bắt giữ với thân xe bằng đường điện, phần ốp nhựa phía trên đèn bên phải bị vỡ rơi trên diện rộng 12x6cm; mặt ngoài ống giảm xóc bên phải phía trước có vết xước làm mài mòn lớp sơn phủ phía ngoài theo chiều hướng từ trước ra sau, bề mặt bám chất màu đen (cao su) trên diện rộng 17x2,5cm; toàn bộ phần ốp nhựa phía bên ngoài yếm xe bên phải bị vỡ rời; mặt trước vỏ máy phía bên phải có vết va đập lõm và nứt vỡ, bề mặt bám dính chất màu nâu (dầu), vết có kích thước 12x13cm; chân phanh bị cong gập theo chiều từ trước ra sau; đầu tay nắm điều khiển xe phía bên trái có vết sây xước, bề mặt bám dính chất bột màu trắng trên diện rộng (1,2x01)cm; đầu thanh kim loại bàn đạp để chân phía trước bên trái có vết trầy xước bề mặt bám dính chất bột màu trắng (bột đá), kích thước 01x01cm; bàn đạp để chân này bị cong theo chiều từ trước ra sau.

Ngày 27/5/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên ra Quyết định trưng cầu giám định số 364/QĐ-CQCSĐT-ĐTTH và số 365/QĐ-CQCSĐT-ĐTTH trưng cầu Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Sơn La, giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Khổng Ngọc T và Đinh Công E.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 182/KLTTCT-TTPY ngày 30/5/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La kết luận: *"Tỷ lệ tổn thương của Khổng Ngọc T tại thời điểm giám định là 19% (Mười chín phần trăm)".*

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 180/KLTTCT-TTPY ngày 30/5/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La kết luận: *"Tỷ lệ tổn thương của Đinh Công E tại thời điểm giám định là 03% (Ba phần trăm)".*

Ngày 21/6/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên ra Yêu cầu định giá tài sản số 940/YC-CQCSĐT-ĐTTH yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phù Yên xác định giá trị các bộ phận bị hư hỏng do tai nạn của xe mô tô biển kiểm soát 26H2-6805 và xe mô tô biểm kiểm soát 30Z7-3968.

Kết luận định giá tài sản số 08a/KLĐGTS-HĐĐGTS ngày 22/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phù Yên kết luận: *"Chiếc xe mô tô BKS 30Z7-3968 bị thiệt hại sau khi bị tai nạn là 3.155.000 đồng. Chiếc xe mô tô BKS 26H2-6805 bị thiệt hại sau khi bị tai nạn là 2.095.000 đồng".*

Về phần bồi thường dân sự: Ngày 28/5/2024 bà Nguyễn Thị M đại diện gia đình bị cáo Khổng Ngọc T đã thoả thuận bồi thường cho gia đình bị hại Lường Thị V về tổn thất tinh thần, chi phí mai táng, chi phí sửa phương tiện, chi phí hợp

lý khác với tổng số tiền 170.000.000 đồng và bồi thường cho cháu Đinh Công E số tiền 3.000.000 đồng.

Ngày 24/7/2024, gia đình bị hại Lường Thị V có đơn xin lại tài sản. Ngày 25/7/2024, số máy 0713264 đã được Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 26H2-6805, màu xanh, số khung 713148 cho anh Đinh Văn B quản lý, sử dụng.

Quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt, bị hại Đinh Công E, người đại diện theo uỷ quyền cho bị hại Đinh Công E; người đại diện theo pháp luật của bị hại Lường Thị V trình bày: Đã nhận đủ tiền bồi thường, không yêu cầu đề nghị bị cáo phải bồi thường khoản chi phí nào khác và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Các bị hại không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị H và bà Nguyễn Thị trình bày: không yêu cầu đề nghị bị cáo phải hoàn trả số tiền đã đại diện thay cho bị cáo bồi thường cho bị hại.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đinh Văn B trình bày: Hiện nay, chiếc xe đã được Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên trả lại cho anh quản lý, sử dụng; gia đình bị cáo cũng đã bồi thường đầy đủ về cả chi phí sửa chữa phương tiện và anh không có yêu cầu đề nghị gì.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Lường Thị V trình bày: Trong quá trình điều tra chị được gia đình bị hại Lường Thị V uỷ quyền cho chị nhận và quản lý hộ số tiền bồi thường 170.000.000đ (Một trăm bảy mươi triệu đồng) của gia đình bị cáo Khổng Ngọc T, nay chị đã nhận đủ số tiền trên. Ngoài ra không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Cáo trạng số: 59/CT-VKS ngày 09/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên quyết định truy tố bị cáo Khổng Ngọc T về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Khổng Ngọc T phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ và đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử phạt bị cáo như sau:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s, v khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo 03 (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (Năm) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Giao bị cáo về cho chính quyền địa phương và gia đình giám sát giáo dục trong thời gia thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 584; khoản 1 Điều 585; Điều 589, 590, 591 Bộ luật dân sự.

Ghi nhận việc gia đình bị cáo và đại diện hợp pháp cho bị hại Lường Thị V đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường với số tiền 170.000.000 đồng; gia đình bị cáo và bị hại Đinh Công E đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường với số tiền 3.000.000 đồng và không có yêu cầu đề nghị gì thêm về phần bồi thường dân sự.

Ghi nhận việc người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền đã bồi thường thay cho bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận việc: Cơ quan CSĐT đã trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 26H2-6805, màu xanh, số khung 713148 cho gia đình chị Lường Thị V được quyền quản lý, sử dụng

Đề nghị tuyên trả lại 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, BKS 30Z7-3968 màu trắng bạc số khung 214112, số máy 214094, đầu xe bị vỡ biến dạng cho bị cáo Khổng Ngọc T quản lý, sử dụng.

Tuyên tịch thu tiêu huỷ: 19 (Mười chín) mảnh nhựa của xe bị vỡ có kích thước khác nhau.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra; bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị hại và người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về hành vi của bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng đã thu giữ, kết quả khám nghiệm hiện trường, kết quả khám nghiệm phương tiện, kết quả khám nghiệm tử thi, kết luận giám định pháp y về tử thi của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La, kết luận giám định pháp y về thương tích, kết luận định giá tài sản trong tố tụng, lời khai của bị hại và người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 26/5/2024, bị cáo Khổng Ngọc T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 30Z7-3968 tham gia giao thông đường bộ trong hơi thở có nồng độ cồn (0,785mg/lít khí thở). Khi đi đến đoạn đường thẳng, thuộc Km 382+500 Quốc Lộ 37 *(địa phận bản Trò 1, xã HK, huyện Phù Yên)*, T đã điều khiển xe đi lấn sang phần đường của xe ngược chiều 0,75m dẫn tới xe của T đã đâm vào bên phải xe mô tô biển kiểm soát: 26H2-6805 do chị Lường Thị V điều khiển, chở phía sau là cháu Đinh Công E, làm cả 02 xe mô tô và người bị đổ trên mặt đường. Hậu quả: Lường Thị V tử vong trong quá trình cấp cứu do chấn thương sọ não kín, vỡ xương trán, tụ máu nội sọ do va đập. Hành vi của bị cáo Khổng Ngọc T đã vi phạm khoản 8, 19 Điều 8; khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ; đã đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự, quy định mức hình phạt tù từ 03 năm đến 10 năm.

[4] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến trật tự, an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng, sức khoẻ của người khác. Do đó, hành vi của bị cáo phải bị xử lý nghiêm để đảm bảo răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; có thành tích xuất sắc trong quá trình công tác được tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng ba, hạng nhì; chiến sĩ tiên tiến; bố bị cáo là ông Khổng Ngọc Phê được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công Hạng Nhất, Hạng Ba; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; bị hại và đại diện hợp pháp cho bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy, cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội, mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù

nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, để bị cáo có thể trở thành người có ích cho gia đình và xã hội về sau, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung:

- Cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định: Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo không có chức vụ, quyền hạn, không hành nghề lái xe, mà chỉ tham gia giao thông đường bộ. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

- Đối với việc bà Nguyễn Thị M và người đại diện hợp pháp cho bị hại Lường Thị V đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường với nhau số tiền 170.000.000 đồng; với bị hại Đinh Công E là 3.000.000 đồng. Bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại không có yêu cầu đề nghị gì thêm về phần bồi thường dân sự. Xét là tự nguyện, đúng pháp luật, do đó cần ghi nhận.

- Đối với bà Nguyễn Thị M đã tự nguyện bỏ ra số tiền 33.000.000 đồng để bồi thường thay cho bị cáo, bà không yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm hoàn trả khoản tiền trên. Xét là tự nguyện, đúng pháp luật do đó cần được ghi nhận.

- Đối với chị Nguyễn Thị H đã tự nguyện bỏ ra số tiền 140.000.000 đồng để bồi thường cho bị cáo, đây là số tiền chung của vợ chồng, chị không yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm hoàn trả khoản tiền trên. Xét là tự nguyện, đúng pháp luật do đó cần được ghi nhận.

[7] Về vật chứng vụ án:

- Đối với 19 (Mười chín) mảnh nhựa của xe bị vỡ có kích thước khác nhau. Xét là vật không có giá trị, cần tịch thu, tiêu huỷ.

- Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 26H2-6805, màu xanh, số khung 713148, quá trình điều tra xác định chiếc xe là tài sản chung của vợ chồng bị hại hình thành trong kỳ hôn nhân, anh Đinh Văn B có đơn xin lại tài sản. Xét thấy việc trả lại chiếc xe không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án. Ngày 25/7/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên đã trả lại chiếc xe cho anh Đinh Văn B quản lý, sử dụng, do đó cần ghi nhận.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, BKS 30Z7-3968 màu trắng bạc số khung 214112, số máy 214094, đầu xe bị vỡ biến dạng , quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bị cáo Khổng Ngọc T. Xét thấy bị cáo không sử dụng làm công cụ, phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội do đó cần trả lại cho bị cáo quản lý, sử dụng.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s, v khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Khổng Ngọc T phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Xử phạt bị cáo 03 (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (Năm) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26/11/2024). Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã HK, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã HK, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La giám sát và giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì cơ quan, tổ chức giám sát, giáo dục thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 584; khoản 1 Điều 585; Điều 589, 590, 591 Bộ luật dân sự.

Ghi nhận việc gia đình bị cáo và bị hại Đinh Công E, đại diện theo pháp luật của bị hại E đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường với nhau số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng).

Ghi nhận việc gia đình bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại Lường Thị V đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường với nhau số tiền 170.000.000đ (Một trăm bảy mươi triệu đồng).

Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác.

Ghi nhận việc người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền đã bồi thường thay cho bị cáo.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu huỷ: 19 (Mười chín) mảnh nhựa của xe bị vỡ có kích thước khác nhau.

Trả lại 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, BKS 30Z7-3968 màu trắng bạc số khung 214112, số máy 214094, đầu xe bị vỡ biến dạng cho bị cáo Khổng Ngọc T quản lý, sử dụng.

Ghi nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên đã trả lại 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 26H2-6805, màu xanh, số khung 713148 cho anh Đinh Văn B được quyền quản lý, sử dụng.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo Khổng Ngọc T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (26/11/2024).

Bị hại và người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa, vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- Công an huyện Phù Yên;
- CQ hồ sơ nghiệp vụ CA huyện Phù Yên;
- Chi cục THADS huyện Phù Yên;
- Trại giam;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Bị hại; Người ĐDHP cho BH;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Anh Đức